

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành đơn giá cấm mốc phân lô, lập hồ sơ địa chính và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người trúng đấu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 66/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ về việc quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 04/2007/TTLT-BTNMT-BTC ngày 27/02/2007 của Liên bộ Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán kinh phí đo đạc bản đồ và quản lý đất đai;

Căn cứ Thông tư số 50/2013/TT - BTNMT ngày 27 tháng 12 năm 2013 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật đo đạc địa chính, đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, lập hồ sơ địa chính, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất;

Theo Định mức dự toán xây dựng công trình - Phần xây dựng ban hành kèm theo văn bản số 1776/BXD-VP ngày 16/8/2007 của Bộ Xây dựng; Định mức sử dụng vật tư ban hành tại văn bản số 1784/BXD-VP ngày 16/8/2007 của Bộ Xây dựng về việc công bố định mức vật tư trong xây dựng;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 2660./TTr-STNMT ngày 29 tháng 12 năm 2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Bảng đơn giá cấm mốc phân lô, lập hồ sơ địa chính và cấp giấy chứng nhận cho người trúng đấu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Điều 2. Bảng Đơn giá được xây dựng theo mức lương cơ sở hiện hành 1.150.000 đồng/tháng và đơn giá nhân công lao động phổ thông hiện hành là 100.000 đồng/công cho khu vực nông thôn; 120.000 đồng/công cho khu vực đô thị.

Trong trường hợp mức lương cơ sở của Nhà nước và đơn giá nhân công lao động phổ thông trên địa bàn tỉnh có thay đổi thì chi phí trong Bảng đơn giá được điều chỉnh như sau:

a) Chi phí nhân công lao động kỹ thuật:

Chi phí nhân công lao động kỹ thuật điều chỉnh = Chi phí nhân công lao động kỹ thuật đã tính trong đơn giá x H

Trong đó: $H = \text{Mức lương cơ sở mới} / 1.150.000 \text{ đồng}$

b) Chi phí nhân công lao động phổ thông:

- Đối với khu vực nông thôn:

Chi phí nhân công lao động phổ thông điều chỉnh = Chi phí nhân công lao động phổ thông đã tính trong đơn giá $\times P$

Trong đó: $P = \text{Tiền công lao động phổ thông mới} / 100.000 \text{ đồng}$.

- Đối với khu vực đô thị:

Chi phí nhân công lao động phổ thông điều chỉnh = Chi phí nhân công lao động phổ thông đã tính trong đơn giá $\times Q$

Trong đó: $Q = \text{Tiền công lao động phổ thông mới} / 120.000 \text{ đồng}$.

Điều 3. Phạm vi áp dụng:

- Đơn giá này là căn cứ để giao dự toán hoặc đặt hàng sản phẩm và quyết toán giá trị sản phẩm hoàn thành đối với các công trình cấm mốc phân lô, lập hồ sơ địa chính và cấp giấy chứng nhận cho người trúng đấu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh.

- Đơn giá này áp dụng cho các đơn vị sự nghiệp công lập, các công ty nhà nước, các tổ chức và cá nhân có liên quan đến việc thực hiện các công việc cấm mốc phân lô, lập hồ sơ địa chính và cấp giấy chứng nhận cho người trúng đấu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn toàn tỉnh.

- Bộ đơn giá này không áp dụng nội dung công việc xây dựng lưới địa chính hoặc lưới đường chuyên (có độ chính xác tương đương với lưới địa chính) trở lên.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.

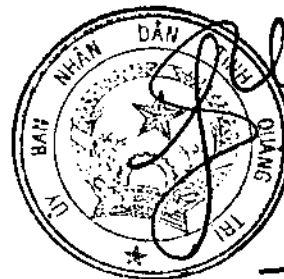
Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính triển khai, hướng dẫn thi hành Quyết định này.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Thủ trưởng các ban ngành liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *u*

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Cục KTVB - Bộ Tư pháp;
- TT. HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, TM, TN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH *u***



Nguyễn Đức Chính